

Số: /BCB - TTYT Hồng Lĩnh, ngày tháng 5 năm 2024

**BẢN CÔNG BỐ**  
**Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là**  
**cơ sở hướng dẫn thực hành**

Kính gửi: Sở Y tế Hà Tĩnh.

Tên cơ sở hướng dẫn thực hành: **Trung tâm Y tế thị xã Hồng Lĩnh**

Số giấy phép hoạt động 043/HT-GPHĐ. Cơ quan cấp: Sở Y tế Hà Tĩnh.  
Ngày 18 tháng 8 năm 2020.

Địa chỉ: Tổ dân phố Đồng Thuận – phường Đức Thuận – thị xã Hồng Lĩnh - tỉnh Hà Tĩnh

Người chịu trách nhiệm chuyên môn: BS CKI Nguyễn Thái Lâm – Giám đốc Trung tâm.

Điện thoại liên hệ: 0965.031616 Email: Benhvienddakhoa.hl@gmail.com

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành theo quy định với các nội dung sau đây:

**1. Đối tượng hướng dẫn thực hành:**

- Bác sỹ với phạm vi hành nghề Y khoa.
- Bác sỹ với phạm vi hành nghề Nội khoa.
- Bác sỹ với phạm vi hành nghề Ngoại khoa.
- Bác sỹ với phạm vi hành nghề Sản khoa.
- Bác sỹ với phạm vi hành nghề Nhi khoa.
- Bác sỹ với phạm vi hành nghề Răng hàm mặt.
- Bác sỹ với phạm vi hành nghề Y học cổ truyền.
- Điều dưỡng với phạm vi hành nghề Điều dưỡng.
- Kỹ thuật Y với phạm vi hành nghề Chẩn đoán hình ảnh
- Kỹ thuật Y với phạm vi hành nghề Xét nghiệm y học.
- Kỹ thuật Y với phạm vi hành nghề Phục hồi chức năng
- Hộ sinh với phạm vi hành nghề Nữ hộ sinh.

**2. Danh sách người hướng dẫn thực hành: Phụ kèm theo**

**3. Các nội dung thực hành được ký hợp đồng hợp tác với cơ sở thực hành khác (nếu có): Không**

**4. Số lượng người thực hành có thể tiếp nhận để hướng dẫn thực hành:**

<b>STT</b>	<b>Đối tượng thực hành</b>	<b>Số lượng có thể tiếp nhận</b>
1.	Bác sỹ với phạm vi hành nghề Y khoa	20
2.	Bác sỹ với phạm vi hành nghề Nội khoa.	05
3.	Bác sỹ với phạm vi hành nghề Ngoại khoa	05
4.	Bác sỹ với phạm vi hành nghề Sản khoa	03
5.	Bác sỹ với phạm vi hành nghề Nhi khoa	03
6.	Bác sỹ với phạm vi hành nghề Răng hàm mặt	03
7.	Bác sỹ với phạm vi hành nghề Y học cổ truyền	05
8.	Phạm vi hành nghề Điều dưỡng	50
9.	Kỹ thuật Y với phạm vi hành nghề Chẩn đoán hình ảnh	05
10.	Kỹ thuật Y với phạm vi hành nghề Xét nghiệm y học	05
11.	Kỹ thuật Y với phạm vi hành nghề Phục hồi chức năng	05
12.	Phạm vi hành nghề Nữ hộ sinh	05

**5. Chi phí hướng dẫn thực hành:**

<b>STT</b>	<b>Đối tượng thực hành</b>	<b>Chi phí thực hành</b>
1.	Bác sỹ với phạm vi hành nghề Y khoa	500.000 đ/tháng/1 học viên x 12 tháng = 6.000.000 đ/1 học viên
2.	Bác sỹ với phạm vi hành nghề Nội khoa.	500.000 đ/tháng/1 học viên x 12 tháng = 6.000.000 đ/1 học viên
3.	Bác sỹ với phạm vi hành nghề Ngoại khoa	500.000 đ/tháng/1 học viên x 12 tháng = 6.000.000 đ/1 học viên
4.	Bác sỹ với phạm vi hành nghề Sản khoa	500.000 đ/tháng/1 học viên x 12 tháng = 6.000.000 đ/1 học viên
5.	Bác sỹ với phạm vi hành nghề Nhi khoa	500.000 đ/tháng/1 học viên x 12 tháng = 6.000.000 đ/1 học viên
6.	Bác sỹ với phạm vi hành nghề Răng hàm mặt	500.000 đ/tháng/1 học viên x 12 tháng = 6.000.000 đ/1 học viên
7.	Bác sỹ với phạm vi hành nghề Y học cổ truyền	500.000 đ/tháng/1 học viên x 12 tháng = 6.000.000 đ/1 học viên
8.	Phạm vi hành nghề Điều dưỡng	500.000 đ/tháng/1 học viên x 12 tháng = 6.000.000 đ/1 học viên
9.	Kỹ thuật Y với phạm vi hành nghề Chẩn đoán hình ảnh	500.000 đ/tháng/1 học viên x 12 tháng = 6.000.000 đ/1 học viên
10	Kỹ thuật Y với phạm vi hành nghề Xét nghiệm y học	500.000 đ/tháng/1 học viên x 12 tháng = 6.000.000 đ/1 học viên
11	Kỹ thuật Y với phạm vi hành nghề Phục hồi chức năng	500.000 đ/tháng/1 học viên x 12 tháng = 6.000.000 đ/1 học viên
12	Phạm vi hành nghề Nữ hộ sinh	500.000 đ/tháng/1 học viên x 12 tháng

		= 6.000.000 đ/1 học viên
13	Bác sỹ với phạm vi hành nghề Y tế dự phòng	500.000 đ/tháng/1 học viên x 12 tháng = 6.000.000 đ/1 học viên

Trung tâm Y tế thị xã Hồng Lĩnh cam kết và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã công bố.

Kính đề nghị Sở Y tế Hà Tĩnh xem xét, đăng tải thông tin theo quy định.

Trân trọng cảm ơn./.

*Nơi nhận:*

- Như trên;
- Lưu: VT, KHNV.

**GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Thái Lâm**